

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Năm, ngày 17/10/2024.

PHẬT PHÁP VĂN ĐÁP

BÀI 57

Hòa Thượng nói: “*Năm xưa Thích Ca Mâu Ni Phật giáo hóa, khuyên bảo chúng sanh đoạn ác tu thiện, phá mê khai ngộ, chuyển phàm thành Thánh. Thích Ca Mâu Ni Phật đến thế gian không lo nghĩ đến đạo tràng, Ngài ở dưới gốc cây nứa ngày ăn một bửa, sau giữa ngọ thì không còn đi hóa duyên. Pháp duyên của Ngài rất thù thằng, Ngài có 16 vị đại quốc vương làm hộ pháp, cung cấp noi chốn để Ngài và đại chúng tu học, giảng Kinh nói pháp. Phật và đệ tử chỉ có quyền sử dụng, quyền sở hữu thuộc về những vị quốc vương này*”. Thích Ca Mâu Ni Phật làm việc thế gian nhưng không dính mắc vào việc thế gian. Đây là “vi thế gian sự, bất vi thế gian ý”. Thích Ca Mâu Ni Phật ăn đúng ngọ, sau giờ ngọ thì Ngài không đi khát thực nữa. Phật chỉ có quyền sử dụng nên Ngài rất tự tại. Chúng ta muốn có quyền sở hữu nên chúng ta có rất nhiều phiền phức.

Hòa Thượng nói: “*Sau khi Phật giáo truyền đến chúng ta, thời kỳ đầu người xuất gia tuy tiếp nhận cùng đường của Quốc vương, đại thần, trưởng giả, thế nhưng đạo tràng, quyền sở hữu đều thuộc về một người nào đó, cho nên mọi người thường nói: “Thập phương đạo tràng”. Đây đều là các Ngài làm thế gian sự nhưng nhất định không có thế gian ý. Cho nên các Ngài tu hành có thành tựu. Hiện tại, người ngày nay tu hành thành tựu không bằng người xưa chính là do thế gian ý quá nhiều. Người tu hành mà thế gian ý quá nồng thì sẽ rất khó thành tựu. Hiện tại, người xuất gia thế gian ý quá nồng, nhiều hơn không biết gấp bao nhiêu lần so với người xuất gia ngày trước. Chúng ta quá xem trọng được mắt nên chúng ta tu hành rất khó có được thành tựu. Do đó tôi gần đây sâu sắc cảm nhận, chúng ta không nên xây đạo tràng, phòng ốc, đạo tràng tốt nhất là nên thuê, sau khi chúng ta chết, mọi sự vương mạc đều không có và cũng sẽ không có người tranh*”.

Thế gian ý là “danh vọng lợi dưỡng”, ý niệm hưởng thụ “năm dục sáu trần”, “ảo danh ảo vọng”. “Thập phương đạo tràng” là đạo tràng của mười phương. Người xuất gia đi đến đâu đều có thể đến ở một vài ngày sau đó họ lại tiếp tục đi nơi khác.

Ngày trước, có một người ở cạnh nhà tôi, một thời gian dài, tôi không thấy con cháu của bà xuất hiện nhưng khi bà vừa mất thì liền có một người cháu đến tiếp nhận. Người cháu này này thậm chí gắn Camera để giữ tài sản của bà. Khi bà bị bệnh rất nặng, bà được người chở đi cấp cứu, trên đường đi bà nói rất nhiều mong muôn nhưng khi vào bệnh viện thì bà mất. Sau đó, người cháu không thực hiện những mong muôn của bà.

Chúng ta học Phật, chúng ta nên an bài mọi việc cho tốt đế khi chúng ta mất, chúng ta không phải vướng bận.

Hòa Thượng nói: “*Nếu là đạo tràng của mình thì tương lai sẽ có rất nhiều đồ đe tranh nhau, tốt nhất là chúng ta không nên có quyền sở hữu, chỉ nên có quyền sử dụng*”. Hòa Thượng đã làm ra biếu pháp cho chúng ta. Ngài đến thế gian như một lữ khách và ra đi cũng như một lữ khách, tự tại, không chướng ngại.

Hòa Thượng nói: “*Chúng ta không có thứ gì, không có bất cứ việc gì vậy thì chúng ta không tạo nghiệp. Khi tôi ở nước ngoài, đạo tràng do cư sĩ xây dựng, quản lý. Hội trưởng và phó hội trưởng đều là người tại gia, người xuất gia chỉ giảng Kinh, nói pháp, lãnh đạo, dẫn dắt mọi người niệm Phật, ngoài việc này ra không làm những việc khác nên tâm của người xuất gia mới có thể thanh tịnh. Năm xưa, Thé Tôn ở đài thị hiên cho chúng ta xem thấy việc này rất có đạo lý. Ngài đã làm ra tấm gương rất tốt cho chúng ta. Chúng ta hiểu được nguyên lý, nguyên tắc này thì chúng ta làm nghề nghiệp nào, chúng ta cũng giữ được tâm thanh tịnh*”. Người ngày nay, tâm được măt quá nặng, luôn sợ được măt, lời lỗ. Chúng ta cho đi một cách vô điều kiện thì chúng ta không bao giờ lỗ.

Có người hỏi Hòa Thượng: “*Thưa Hòa Thượng, người làm nghề kỹ nữ, người làm nghề đồ tể làm thế nào tu thanh tịnh, tu Bồ Tát Đạo?*”.

Người làm nghề đồ tể thì hằng ngày giết hại chúng sanh, người làm nghề kỹ nữ thì luôn chìm đắm trong dục vọng. Chúng ta chọn nghề nghiệp bất thiện thì chúng ta rất khó đế tu được tâm thanh tịnh.

Hòa Thượng nói: “*Trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói đến việc Thiện Tài Đồng Tử 53 lần đi tham vấn, những người được tham vấn đều là Bồ Tát, chư Phật Như Lai thị hiện. Có một người làm nghề đồ tể nhưng ông là Bồ Tát hay bà Tu Mật Đa Nữ là kỹ nữ nhưng bà cũng là Bồ Tát, Đây chính là: “Khả đắc vi thế gian sự, bất khả đắc vi thế gian ý”. “Khả đắc vi thế gian sự, bất khả đắc vi thế gian ý” là làm việc thế gian nhưng không có thế gian ý. Chúng ta thấy họ làm như vậy nhưng không phải như vậy. Thí dụ, chúng ta xem phim Tế Công, khi chú Tiêu nhìn thấy Tế Công cầm đùi chó, uống rượu, chú Tiêu cảm thấy rất thèm, chú Tiêu đợi Ngài Tế Công ngủ thì lén ăn trộm. Sau đó, chú Tiêu nhận thấy đùi chó là củ cải, rượu là giấm. Phàm phu nhìn thấy đồ tể giết chúng sanh hay kỹ nữ mua vui cho người đây đều là mượn thân đê độ một đối tượng, đối tượng này nếu có nhân duyên đó thì sẽ thành tựu. Bồ Tát ở chợ thì chợ là đạo tràng, Bồ Tát ở vũ trường thì vũ trường thành đạo tràng. Phàm phu đến đạo tràng thanh tịnh thì đạo tràng cũng thành chợ.*

Hòa Thượng nói: “*Chúng ta làm bất cứ một nghề nghiệp nào thì chúng ta cũng đều có thể tu hành mà không chướng ngại, điều quan trọng là chúng ta có tu hành được không. Chúng ta phải chân thật giác ngộ, nếu chúng ta không giác ngộ, chúng ta*

khởi lên một chút ý niệm “tự tư tự lợi” thì chúng ta là phàm phu, chúng ta không có ý niệm “tự tư tự lợi” mà chúng ta chỉ có ý niệm giúp tất cả chúng sanh giác ngộ thì chúng ta là Bồ Tát”.

Khi tôi tặng chuỗi hạt, đồ chay, mũ bảo hiểm, áo có chữ “**A Di Đà Phật**” cho những người ở gần nhà cũ của tôi, họ đều rất thích, nhìn thấy tôi về nhà thì họ liền dọn thùng xốp, chậu để tôi có thể đi vào nhà. Họ làm những nghề bán tôm, cá nhưng họ vẫn thích đội mũ bảo hiểm có chữ “**A Di Đà Phật**”. Tôi khuyên họ chuyển nghề nhưng họ không thể chuyển vì nghề đó một vốn, bốn lời. Họ làm giàu bằng nghề sát sinh mà không biết rằng nhân quả của việc sát sinh rất khủng khiếp. Nếu họ mua được nhà, có nhiều tài sản thì đến một giai đoạn nào đó những tài sản này cũng sẽ bị mất, họ không giữ được.

Một người học trò của tôi, ngày trước, nhà họ chuyên cung cấp cua biển cho các nhà hàng, ban đầu họ mua được nhà to, cuộc sống dư dả nhưng sau đó, hai vợ chồng họ ly tán, mất nhà. Hiện tại, người Mẹ của học trò tôi, hàng ngày, chăm sóc những người bị bệnh lở loét trong bệnh viện. Bà ngoại chuyên đập đầu cá lóc thì về già đầu luôn lắc lư. Người cậu của học trò tôi bị ngơ ngơ, thường cào tay lên tường. Chỉ những người thật sự can đảm mới có thể rời khỏi những nghề nghiệp tạo ác vì những công việc đó luôn tạo ra rất nhiều lợi nhuận. Nhà Phật dạy chúng ta “**Bát Chánh Đạo**”, trong đó có chánh nghiệp, chánh mạng. Nếu chúng ta sinh ra trong một gia đình làm nghề sát sinh thì chúng ta thường cũng sẽ đi theo con đường đó.

Có một gia đình chuyên làm nghề đi biển, họ chỉ mua cá nước ngọt phóng sanh, không bao giờ mua cá biển để thả. Trong nhà họ có một người con trai, một người cháu nội bị ngây ngây, ngô ngô. Khi tôi đến đó tổ chức lễ tri ân, tôi dạy người con trai viết chữ “**A Di Đà Phật**”. Nhân quả đã nhẫn tién nhưng họ không thể thoát ra khỏi nghề nghiệp đó.

Bát cứ một nghề nghiệp nào cũng đều không chường ngại việc chúng ta tu hành, điều quan trọng là chúng ta có đê khởi được tâm thiện hay không, chúng ta tu hành có đủ vượt qua nghiệp đã tạo hay không. Những người làm nghề sát sinh lợi nhuận rất lớn. Có người làm nghề đánh cá biển, sau đó, chuyển sang nghề thu mua cá, gia đình rất giàu có, họ bị bệnh khổ nghiêm trọng nhưng họ vẫn tiếp tục làm nghề đó. Ban đầu, họ đi phóng sanh với tôi, phát tâm niệm Phật nhưng sau đó họ bỏ. Họ phát tâm tu hành mà họ làm việc đó thì lương tâm bị cắn rứt nên họ bỏ tu hành.

Chúng ta làm nghề nào đó mà chúng ta có thể giác ngộ, chúng ta có thể khởi lên ý niệm giúp đỡ chúng sanh, giúp người khác giác ngộ, quay đầu thì chúng ta là Bồ Tát. Thí dụ, kĩ nữ ở trong quán ba mà giúp một người không sa ngã thì họ là Bồ Tát. Nếu họ khiến người khác chìm đắm trong dục lạc thì họ đã tạo nghiệp.

Có người hỏi Hòa Thượng: “Trên “Kinh Vô Lượng Thọ” có câu nói “bất thọ ác thú”, đây có phải đã đạt đến cảnh giới không có ý niệm, không có ta, cũng chính là ở trong

cảnh giới ác nhưng tâm vẫn ở trong cõi chánh báo, không có cảm nhận thống khổ của nghiệp báo hay không. Việc này nên hiểu như thế nào?”.

Hòa Thượng nói: “*Bất thọ ác báo*” ý nghĩa rõ ràng nhất là nhất định không đọa vào ba đường ác. Ý nghĩa thứ hai đó là việc chư Phật Bồ Tát qua lại chốn nhân gian. Thí dụ, chư Phật Bồ Tát ở trong ác đạo độ Ngạ Quỷ thì nhất định phải hiện thân Ngạ Quỷ, nếu không hiện thân đồng loại giống như họ thì không thể độ được họ. Thế nhưng khi hiện thân giống Ngạ Quỷ thì không hề có cảm nhận của ác báo, thọ ác báo, tâm của các Ngài vẫn thanh tịnh. Cho dù các Ngài có thọ nhận ác báo nhưng cũng chỉ là các Ngài diễn. Nếu bạn có cảm nhận khổ, vui thì bạn đã dùng thế gian ý. Việc thiện ác là việc của thế gian, chúng ta làm những việc thế gian nhưng chúng ta không dính mắc vào thế gian ý, không dính mắc ở nơi tâm. Chúng ta cần phải có huệ nhãn thì chúng ta mới có thể làm được. Cho nên chư Phật Bồ Tát độ chúng sanh Địa ngục thì nhất định hiện thân Địa ngục, độ súc sanh thì nhất định hiện thân súc sanh. Đáng dùng thân gì để độ thì các Ngài liền hiện ra thân đó. Phật Bồ Tát không có thân tướng nhất định”.

Địa ngục là hỏa đồ. Ngạ quỷ là đao đồ. Súc sanh là huyết đồ. Chúng sanh ở cõi Ngạ quỷ luôn cảm thấy bức bách như có ai truy sát, giết họ. Khi chúng ta xem vở kịch “Lá sầu riêng”, người xem khóc rất nhiều nhưng đây chỉ là họ đang diễn. Thân tướng của Phật Bồ Tát ứng hóa để độ chúng sanh, tâm của các Ngài đại từ, đại bi. Chúng sanh thích thân tốt đẹp thì các Ngài hiện thân tốt đẹp để độ. Phật Bồ Tát không có định pháp, không có pháp nhất định để nói, các Ngài tùy cơ mà diễn giáo.

Hòa Thượng nói: “*Thế nhưng ở trong giai đoạn hiện tiền, “bất thọ ác thú: là để dạy người nhất định không đọa vào ba ác đạo. Người niệm Phật vãng sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc vĩnh viễn không đọa ba đường ác, không thối chuyển vào mười pháp giới, nếu các Ngài đến mười pháp giới, sáu cõi ba đường đều là vì chúng sanh mà thị hiện”*”. Bồ Tát trở lại mười pháp giới, ba đường sáu cõi đều là vì để giáo hóa chúng sanh, không phải do nghiệp lực lôi kéo, không phải do đọa lạc hay thối chuyển. Chúng ta là phàm phu nên chúng ta bị nghiệp lực dẫn đi, chúng ta đáng vào Địa ngục, cõi Ngạ quỷ hay cõi Súc sanh thì chúng ta sẽ đi vào đó. Đáng hiện thân Phật để độ thì Phật Bồ Tát liền hiện thân Phật, đáng hiện thân La sát để độ thì các Ngài hiện thân La sát, các Ngài không có thân tướng nhất định. Chúng ta là đệ tử của Phật, chúng ta phải học theo việc làm của Phật, trong cuộc sống thường ngày chúng ta phải có thể hóa thân vào rất nhiều thân tướng. Hằng ngày, khi thì chúng ta làm Thầy giáo, khi thì chúng ta làm thợ điện, nông dân, thợ hò.

Hôm qua, một người hàng xóm ở Sơn Tây nhìn thấy tôi đang đi hái mướp, hái bí. Ông nói: “Tôi chưa bao giờ gặp Thầy mà thấy Thầy ngồi yên!”. Tôi nhìn thấy việc gì cần làm thì tôi làm. Hằng ngày, tôi cũng hóa hiện vào nhiều thân tướng, làm được rất nhiều việc. Nếu chúng ta có tâm hy sinh phụng hiến thì chúng ta hiện nhiều thân tướng, hóa

nhập vào trong các hoàn cảnh để giúp đỡ mọi người. Đây chính là chúng ta hóa độ chúng sanh. Tôi rất cảm động khi nghe câu: “**Phật Bồ Tát không có thân tướng nhất định, không có pháp nhất định**”. Phật pháp không có định pháp, các Ngài tùy căn cơ của chúng sanh mà diễn pháp. Các Ngài gặp những người có đời sống đơn thuần hay gặp tri thức, giàu sang thì các Ngài sẽ nói cách khác nhau. Chúng ta học Phật để chúng ta biết cách ứng hóa trong đời sống, để giúp người sinh khởi được tâm từ bi. Chúng ta bình dị, dễ gần gũi, họ nhìn thấy đời sống, cách làm của chúng ta trong vô hình chung họ sẽ dần được cảm hóa. Trong vô hình chung họ bị cảm hóa lúc nào mà họ cũng không hay biết.

Ngày nay, chúng ta nói Phật pháp cho họ nghe, họ cũng không muốn nghe. Phật dạy chúng ta bố thí pháp, bố thí không phải chỉ là in Kinh, in sách, dán câu Phật hiệu, xây dựng tượng Phật. Chúng ta nhìn thấy những việc làm của chúng ta mà họ biết chúng ta là người niệm Phật, họ sẽ cảm động. Người của chúng ta về Bắc Giang xây dựng vườn rau, mọi người nhìn thấy người của chúng ta niệm Phật tốt đồng thời làm được rất nhiều việc giúp ích cho cộng đồng nên họ sinh tâm nể phục. Ngày nay, chúng ta không diễn đạt Phật pháp một cách khô cứng, chúng ta chỉ cần có đời sống thiện, gần gũi, chỉ cho đi vô điều kiện thì mọi người sẽ cảm thấy gần gũi, họ tìm hiểu thì họ sẽ biết chúng ta là người ăn chay, niệm Phật. Hôm trước, tôi về Bắc Giang, mọi người chưa ăn chay bao giờ nhưng nấu đồ chay rất ngon. Ông thông gia của tôi cũng chưa từng ăn chay nhưng ông làm cỗ cưới toàn bộ đều là đồ chay, không có bia rượu. Phật pháp không có định pháp, chúng ta chỉ cần làm thế nào để người khác tiếp nhận và làm theo là được!

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!